TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 26/2018/QĐST- HNGĐ	*L, ngày 06 tháng 04 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 03 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: anh Bùi Văn T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: thôn Ph, xã Đ, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: chị Đinh Thị Th, sinh năm 1990.

Địa chỉ: thôn A, xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 03 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 03 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: anh Bùi Văn T, sinh năm 1984.

Bị đơn: chị Đinh Thị Th, sinh năm 1990.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Về hôn nhân: anh Bùi Văn T và chị Đinh Thị Th thuận tình ly hôn.

2.2/ Về con chung: anh Bùi Văn T và chị Đinh Thị Th cùng nhất trí:

Giao con là cháu Bùi Minh Th, sinh ngày 12/01/2014 cho anh Bùi Văn T trực tiếp nuôi dưỡng và giao con là cháu Bùi Đinh Gia B, sinh ngày 28/08/2016 cho chị Đinh Thị

Th trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Bùi Minh Th, cháu Bùi Đinh Gia B trưởng thành hoặc có thay đổi khác.

Anh Bùi Văn T, chị Đinh Thị Th được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh T, chị Th chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3/ Về tài sản chung: anh T và chị Th cùng nhất trí không có, không yêu cầu pháp luật can thiệp, nên Tòa án không đề cập.

2.4/ Về công nợ chung: anh T và chị Th cùng nhất trí không có, không yêu cầu pháp luật can thiệp, nên Tòa án không đề cập.

2.5/ Về án phí: anh T tự nguyện nộp 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm.

Tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0005517 ngày 02/03/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L, anh T đã nộp 300.000 đồng, nay anh T được hoàn lại 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
- Toà án tỉnh Hoà Bình
- VKSND huyện L;
- CCTHADS huyện L.
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L
Thẩm phán
(Đã ký)

Bùi Thị Hiền